Câu 1.

Chọn tên một loài vật thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

Khi con (…) gọi bầy

Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần

Vườn râm dậy tiếng ve ngân

Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào.

(Theo Tố Hữu)

A. tu hú

B. đỗ quyên

C. cánh cụt

D. chuồn chuồn

Câu 2.

Từ ngữ nào dưới đây chỉ người thân trong gia đình?

A. em gái

B. hàng xóm

C. bạn bè

D. thầy cô

Câu 3.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. máy bay

B. ô tô

C. xe máy

D. hạnh phúc

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ ngữ chỉ đồ dùng học tập?

A. cặp sách, lọ hoa, bút mực

B. tủ lạnh, máy giặt, bàn ghế

C. bút màu, con cá, cục tẩy

D. bút chì, thước kẻ, sách vở

Câu 5.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ bộ phận của cây cối?

A. rễ, thân, cành, lá

B. cành, mũi, mắt, tay

C. cành, rễ, tai, miệng

D. cành, lá, mũi, tai

Câu 6.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "tác động đến tinh thần, làm cho phấn khởi vươn lên mà tích cực hoạt động"?

A. chăm sóc

B. vui vẻ

C. mong chờ

D. động viên

Câu 7.

Giải câu đố sau:

Quả gì xưa rụng bị bà

Hiện ra cô Tấm quét nhà thổi cơm?

A. quả thị

B. quả xoan

C. quả cau

D. quả na

Câu 8.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "hải, âu, hàng, dương" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 9.

Ghép các tiếng ở hai vế để tạo thành từ hoàn chỉnh.

cơn [(gió)]

bầu [(trời)]

đám [(mây)]

tia [(nắng)]

Câu 10.

Ghép các tiếng ở hai vế để tạo thành từ hoàn chỉnh.

hiện [(tại)]

tấp [(nập)]

phát [(triển)]

đông [(đúc)]